

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin môn học

Tên học phần : Công nghệ bao bì, đóng gói thực phẩm

Mã học phần : 05200022

Số tín chỉ : 2 (2,0,4)

Loại học phần : Bắt buộc

Phân bố thời gian: 15 tuần, trong đó:

– Lý thuyết : 02 tiết/tuần

– Thí nghiệm/Thực hành (TN/TH) : 00 tiết/tuần

– Tự học : 04 tiết/tuần

Điều kiện tham gia học tập học phần:

– Học phần tiên quyết: Không

– Học phần trước: Hóa sinh học thực phẩm (05200002); Vi sinh vật học thực phẩm (05200050)

– Học phần song hành: Không

2. Mục tiêu học phần:

Chuẩn đầu ra HP	Mục tiêu học phần <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
G1	Các kiến thức cơ bản về bao bì thực phẩm, công nghệ sản xuất bao bì thực phẩm.	ELO 2
G2	Khả năng tính toán, phân tích, xử lý các vấn đề liên quan đến bao bì thực phẩm; khả năng lựa chọn và áp dụng các loại bao bì thực phẩm cho các sản phẩm thực phẩm cụ thể.	ELO 4,5
G3	Kỹ năng làm việc nhóm, tìm kiếm và đọc các tài liệu, báo cáo, thuyết trình.	ELO 8, 9
G4	Thái độ khách quan, trung thực trong học tập; có ý thức vận dụng những hiểu biết công nghệ bao bì đóng gói thực phẩm vào đời sống.	ELO 10, 11

3. Chuẩn đầu ra của học phần:

Chuẩn đầu ra HP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể)	Chuẩn đầu ra CTĐT
G1	G1.2	<p>Trình bày được khái niệm, đặc tính của bao bì trong công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm, vai trò của bao bì đóng gói dùng trong thực phẩm; các nguyên vật liệu dùng để đóng gói bao bì; trình bày được cách phân loại bao bì thực phẩm.</p> <p>Phân tích được các chức năng của bao bì thực phẩm, yếu tố cần quan tâm khi thiết kế bao bì đóng gói thực phẩm.</p>	ELO 2
G2	G2.2	<p>Chọn lựa đúng các thiết bị, dụng cụ và bao bì trong công nghệ sản xuất một số sản phẩm thực phẩm.</p> <p>Áp dụng đúng quy trình kỹ thuật khi ghép nắp sản phẩm vào bao bì, đảm bảo các chỉ tiêu chất lượng và an toàn thực phẩm.</p> <p>Thiết kế nhãn sản phẩm thực phẩm.</p> <p>Thực hiện đóng gói bao bì đúng chủng loại, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.</p>	ELO 5
G3	G3.1	Có tinh thần hợp tác trong việc học tập môn công nghệ bao bì đóng gói thực phẩm, cũng như khả năng làm việc nhóm hiệu quả.	ELO 8
	G3.2	Có khả năng tìm kiếm, đọc và tổng hợp các tài liệu liên quan đến môn học công nghệ bao bì đóng gói thực phẩm.	ELO 9
G4	G4.1	Có thái độ khách quan, trung thực trong học tập; có ý thức vận dụng những hiểu biết công nghệ bao bì đóng gói thực phẩm vào đời sống.	ELO 10
	G4.2	Có hứng thú học môn công nghệ bao bì đóng gói thực phẩm yêu thích và tìm tòi nghiên cứu các vấn đề trong công nghệ bao bì đóng gói thực phẩm.	ELO 11

4. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Làm các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu của giảng viên;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

5. Đánh giá học phần:

- Đánh giá học phần:
 - + Điểm quá trình (bài tập, tiểu luận): 30%;

+ Điểm thi kết thúc học phần: 70%.

6. Nội dung học phần:

STT	Tên chương	Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ)			
		Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Giới thiệu về bao bì thực phẩm	18	06	0	12
2.	Nhãn hàng hóa thực phẩm	30	10	0	20
3.	Các loại bao bì thực phẩm	36	12	0	24
4.	An toàn vệ sinh bao bì thực phẩm	06	02	0	04
Tổng		90	30	0	60